ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 152 /TB-UBND	*Lạng Sơn, ngày 26 tháng 3 năm 2024*

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp chuyên đề xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn một số huyện, thành phố

Ngày 21/3/2024, đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì họp chuyên đề xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn một số huyện, thành phố theo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Báo cáo: số 121/BC-STNMT ngày 06/3/2024; số 01/BC-STNMT ngày 02/01/2024 (đến UBND tỉnh ngày 18/3/2024). Tham dự họp có lãnh đạo các Sở, ban, ngành, cơ quan: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh; UBND các huyện: Cao Lộc, Văn Lãng, Hữu Lũng và thành phố Lạng Sơn.

Sau khi nghe Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo các nội dung cuộc họp, ý kiến của các thành phần tham dự, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

I. Về tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm

Trong thời gian sau Tết Nguyên Đán đến nay, lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh đã tổ chức đi kiểm tra, đôn đốc dự án trọng điểm, các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Qua đó cho thấy UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư, các cơ quan đơn vị liên quan đã tập trung triển khai nhiệm vụ và có nhiều cố gắng trong công tác giải phóng mặt bằng, tổ chức thực hiện các dự án; bên cạnh đó cũng còn những tồn tại, hạn chế cụ thể đã được chỉ ra tại các kết luận kiểm tra. Yêu cầu UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện các nội dung kết luận, chỉ đạo, thời hạn yêu cầu của lãnh đạo tỉnh tại các cuộc kiểm tra vừa qua. Ngoài ra nhấn mạnh thêm một số nội dung cần tập trung thực hiện như sau:

a) Dự án Khách sạn sân Golf Hoàng Đồng - Lạng Sơn:

- UBND thành phố Lạng Sơn tập trung giải quyết các trường hợp còn vướng mắc, vận động di dời mộ của các hộ gia đình trong dịp Tiết Thanh Minh, đảm bảo tiến độ hoàn thành giải phóng mặt bằng100% trong tháng 6/2024.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan được phân công theo dõi dự án) tham mưu văn bản của UBND tỉnh chỉ đạo nhà đầu tư tổ chức thực hiện ngay việc san gạt mặt bằng làm mất hiện trạng đối với phần diện tích đã giải phóng mặt bằng của dự án Khách sạn sân Golf Hoàng Đồng - Lạng Sơn; thời hạn hoàn thành trước ngày 31/3/2024.

b) Dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) đoạn qua địa bàn tỉnh Lạng Sơn là những dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, cần phải khẩn trương triển khai thực hiện đáp ứng tiến độ khởi công, hoàn thành dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy yêu cầu UBND các huyện: Chi Lăng, Cao Lộc, Văn Lãng, Tràng Định và thành phố Lạng Sơn cần thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạm ứng kinh phí bồi thường để người có đất bị thu hồi đồng thuận, ủng hộ, tạo điều kiện bàn giao trước mặt bằng thi công dự án.

c) Dự án đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn: UBND thành phố (chủ đầu tư dự án) khẩn trương thực hiện các trình tự thủ tục phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất; tiếp tục kiểm đếm và hoàn thành phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thực hiện các thủ tục tổ chức thi công dự án đảm bảo kế hoạch được duyệt.

d) Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng: UBND huyện Cao Lộc chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công khu tái định cư dự án trong tháng 4/2024; tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, đảm bảo tiến độ bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư đến tháng 6/2024 đạt 50%.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất giao thông đã được Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh bổ sung tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024.

e) Sở Xây dựng theo chức năng nhiệm vụ, tập trung đẩy nhanh tiến độ công tác thẩm định dự án, cố gắng hoàn thành trước thời gian theo quy định.

f) Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng nhiệm vụ, chủ động và khẩn trương trong việc tham mưu UBND tỉnh các trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai, lâm nghiệp để làm cơ sở thu hồi đất thực hiện dự án đảm bảo tiến độ dự án đã được phê duyệt.

II. Về phương án giải quyết các trường hợp khó khăn, vướng mắc xin ý kiến tại cuộc họp:

1. Địa bàn Thành phố Lạng Sơn

1.1. Dự án Điều chỉnh, mở rộng Khu đô thị Nam Hoàng Đồng I, thành phố Lạng Sơn

Trường hợp đối với hàng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Lành Văn Trọng *(ông Trọng đã chết).*

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh, để tạo điều kiện cho gia đình sớm ổn định cuộc sống do bị thu hồi đất, đồng thời giải quyết vấn đề an sinh xã hội tại địa phương góp phần giải quyết dứt điểm công tác GPMB dự án, căn cứ Điều 25

Nghị định số 47/2014/NĐCP ngày 15/5/2014 của Chính phủ *(sau đây gọi tắt là Nghị định số 47/2014/NĐCP),* khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND),* đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc áp dụng biện pháp hỗ trợ khác bằng việc giao cho hộ gia đình ông Lành Văn Trọng cụ thể là hàng thừa kế hợp pháp của gia đình ông Trọng (đồng sử dụng) thêm 01 ô đất ở tại tái định cư, giá thu tiền sử dụng đất theo khoản 2 Điều 19 Quy định kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, với hệ số K = 1,2.

1.2. Dự án Khu đô thị Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn

Trường hợp hộ ông Trần Duyên Bách:

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh cho thấy: gia đình ông Bách chấp hành tốt công tác GPMB, để chấm dứt đơn thư khiếu kiện đồng thời bảo đảm ổn định đời sống của người bị thu hồi đất thực hiện dự án, đồng ý với đề xuất của sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố về việc áp dụng biện pháp hỗ trợ khác bằng việc giao 01 ô đất ở tại khu tái định cư cho hộ ông Trần Duyên Bách, giá thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, với hệ số K = 1,2.

UBND thành phố Lạng Sơn chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của hồ sơ thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông Trần Duyên Bách và việc xác định hộ gia đình ông Trần Duyên Bách không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn.

1.3. Dự án Trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn:

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh cho thấy: 04 trường hợp Đinh Thị Toan, Đinh Văn Quyền, Đinh Văn An và Đinh Văn Dương thuộc trường hợp bị thu hồi đất ở, phải di chuyển chỗ ở và không còn nơi ở nào khác trên địa bàn xã Mai Pha thì được Nhà nước bố trí đất ở theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, thuộc thẩm quyền của UBND thành phố.

1.4. Dự án Nhà văn hóa khối Hoàng Hoa Thám, phường Chi Lăng:

Trường hợp hộ ông Trình A Đô, vợ là Dương Thị Nhịt:

Đồng ý với kết quả xem xét, đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, cụ thể: không đồng ý áp dụng biện pháp hỗ trợ khác bằng việc giao 01 ô đất ở tại khu tái định cư cho hộ ông Trình A Đô, vợ là bà Dương Thị Nhịt (K=1,2), do không có căn cứ.

1.5. Dự án Khu đô thị Bến Bắc, Thành phố Lạng Sơn:

Trường hợp hộ ông Phùng Văn Hà:

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh cho thấy: ngoài ngôi nhà xây trên đất công bị thu hồi thì gia đình ông Phùng Văn Hà không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Tam Thanh, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác bằng việc giao 01 ô đất ở tại khu tái định cư cho hộ ông Phùng Văn Hà, giá thu tiền sử dụng đất theo khoản 3 Điều 19 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, với hệ số K = 1,5.

UBND thành phố chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch

UBND tỉnh về tính chính xác đối với việc xác định hộ gia đình ông Phùng Văn Hà thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở, không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Tam Thanh.

1.6. Dự án Trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Lạng Sơn

Để cơ chế, chính sách hỗ trợ khác được thực hiện bảo đảm đồng bộ như các trường hợp tương tự bị ảnh hưởng tại các dự án khác trên địa bàn tỉnh, thành phố, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trái phép trên đất nông nghiệp, nay thu hồi để thực hiện dự án, cụ thể như sau:

- Hỗ trợ khác bằng 80% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp trước ngày 01/7/2004 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

- Hỗ trợ khác bằng 50% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

- Không hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2014.

UBND thành phố chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác đối với khối lượng và thời điểm hình thành công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp của từng hộ gia đình, cá nhân.

2. Địa bàn huyện Cao Lộc.

2.1. Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 đến Km18), tỉnh Lạng Sơn:

(1) Đối với các trường hợp xây dựng công trình, vật kiến trúc trái phép trên đất nông nghiệp mà không bị UBND xã lập biên bản xử lý vi phạm hành chính *(06 trường hợp: Hộ ông Trần Hải Thành, Hoàng Thị Hoà, Nông Văn Cóong, Dương Công Lịch, Hoàng Tiến Dũng, Nguyễn Thị Bích Hồng).*

Để cơ chế, chính sách hỗ trợ khác được thực hiện bảo đảm đồng bộ như các trường hợp tương tự bị ảnh hưởng tại các dự án khác trên địa bàn tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ khác, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác về công trình, vật kiến trúc do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trên đất nông nghiệp, nay thu hồi để thực hiện dự án theo chủ trương chung như sau:

- Về công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:

Đồng ý hỗ trợ khác bằng 100% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp, nay thu hồi để thực

hiện dự án với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp như: *kè đá bờ ao, bờ ruộng, bờ vườn; tường rào xây bằng gạch, đá trên bờ các thửa đất nông nghiệp để làm ranh giới; bể chứa nước tưới,...* do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trước ngày có thông báo thu hồi đất, không bị UBND cấp xã lập biên bản xửa lý vi phạm hành chính.

- *Về công trình vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp không phải phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:*

+ Đồng ý hỗ trợ khác bằng 80% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ trước ngày 01/7/2004 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

+ Đồng ý hỗ trợ khác bằng 50% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

+ Không đồng ý hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2014.

Căn cứ các nội dung trên, UBND huyện Cao Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc xác định Hạng mục công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp hoặc không phải mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp, chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với từng loại, khối lượng và thời điểm hình thành các công trình, vật kiến trúc của từng hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ.

(2) Trường hợp hộ ông Tô Văn Doanh, trú tại thôn Hợp Tân, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh cho thấy: hộ ông Tô Văn Doanh thuộc trường hợp không bị thu hồi đất nhưng do bị ảnh hưởng dự án phải di chuyển chỗ ở, ngoài ngôi nhà bị thu hồi vào dự án, hộ ông Tô Văn Doanh không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã Gia Cát, huyện Cao Lộc.

Để hỗ trợ một phần khó khăn cho hộ gia đình bị ảnh hưởng dự án sớm ổn định cuộc sống, góp phần bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương và đẩy nhanh tiến độ GPMB dự án, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với hộ ông Tô Văn Doanh, giá trị hỗ trợ khác bằng việc giao cho hộ ông Tô Văn Doanh 01 ô đất ở, giá thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Quyết định 07/2021/QĐ-UBND, cụ thể: bằng giá đất quy định tại khu tái định cư nhân với hệ số K = 1,5.

UBND huyện Cao Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác trong việc xác định gia đình ông Tô Văn Doanh thuộc trường hợp do bị ảnh hưởng Dự án phải di chuyển chỗ ở, ngoài ngôi nhà bị thu hồi vào Dự án, hộ ông Tô Văn Doanh không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã Gia Cát, huyện Cao Lộc.

(3) Trường hợp hộ ông Chu Văn Đức, vợ là bà Nông Thị Minh *(hộ ông Chu Văn Đức),* trú tại thôn Hợp Tân, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu và kết quả xác minh cho thấy: hộ ông Chu Văn Đức thuộc trường hợp không bị thu hồi đất nhưng do bị ảnh hưởng dự án phải di chuyển chỗ ở, ngoài ngôi nhà bị thu hồi vào dự án, hộ ông Chu Văn Đức không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã Gia Cát, huyện Cao Lộc.

Để hỗ trợ một phần khó khăn cho hộ gia đình bị ảnh hưởng dự án sớm ổn định cuộc sống, góp phần bảo đảm an sinh xã hội tại địa phương và đẩy nhanh tiến độ GPMB dự án, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với hộ ông Chu Văn Đức, giá trị hỗ trợ khác bằng việc giao cho hộ ông Chu Văn Đức 01 ô đất ở, giá thu tiền sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, cụ thể: bằng giá đất quy định tại khu tái định cư nhân với hệ số K = 1,5.

UBND huyện Cao Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp về tính chính xác trong việc xác định hộ gia đình ông Chu Văn Đức thuộc trường hợp do bị ảnh hưởng dự án phải di chuyển chỗ ở, ngoài ngôi nhà bị thu hồi vào dự án, hộ ông Chu Văn Đức không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã Gia Cát, huyện Cao Lộc.

(4) Trường hợp hộ ông Chu Thìn:

Hộ ông Chu Thìn bị thu hồi diện tích đất 682,5m^2 trong đó có 400m^2 đất ở nông thôn tại xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, hiện trạng trên đất thu hồi có 01 ngôi nhà là nơi gia đình ông Chu Thìn thờ cúng liệt sĩ và làm chỗ ở mỗi khi gia đình về quê có công việc. Ngoài ngôi nhà bị thu hồi vào dự án gia đình ông Chu Thìn không còn thửa đất ở, nhà ở khác trên địa bàn xã Gia Cát.

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 1 Điều 19 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 07/2021/QĐ-UBND, sau khi thảo luận tại cuộc họp, đồng ý giao 01 ô đất ở tại khu tái định cư cho hộ ông Chu Thìn; giá thu tiền sử dụng đất bằng giá đất quy định tại khu tái định cư nhân với hệ số K=1.

UBND huyện Cao Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp về tính chính xác đối với điều kiện, hoàn cảnh, quan hệ nhân thân của gia đình ông Chu Thìn, tính chính xác về việc xác định gia đình ông Chu Thìn không còn nhà ở, đất ở khác trên địa bàn xã Gia Cát, huyện Cao Lộc.

2.2. Dự án Đầu tư xây dựng công trình đường vào trung tâm xã Xuân Long, xã Tràng Các, huyện Cao Lộc, huyện Văn Quan (giai đoạn 2).

Để cơ chế, chính sách hỗ trợ khác được thực hiện bảo đảm đồng bộ như các trường hợp tương tự bị ảnh hưởng bởi các dự án khác trên địa bàn tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ khác, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trái phép trên đất nông nghiệp và đất công nằm trong ranh giới thu hồi thực hiện dự án theo chủ

trương chung như sau:

- *Về công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:* Đồng ý hỗ trợ khác bằng 100% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp như: *kè đá bờ ao, bờ ruộng, bờ vườn; tường rào xây bằng gạch, đá trên bờ các thửa đất nông nghiệp để làm ranh giới; bể chứa nước tưới,...* do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trước ngày có thông báo thu hồi đất, không bị UBND cấp xã lập biên bản xửa lý vi phạm hành chính.

- *Về công trình vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp không phải phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:*

+ Đồng ý hỗ trợ khác bằng 80% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ trước ngày 01/7/2004 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

+ Đồng ý hỗ trợ khác bằng 50% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

+ Không đồng ý hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2014.

Căn cứ các nội dung trên, UBND huyện Cao Lộc chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc xác định Hạng mục công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp hoặc không phải mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp, chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với từng loại, khối lượng và thời điểm hình thành các công trình, vật kiến trúc của từng hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ.

3. Địa bàn huyện Văn Lãng:

3.1. Dự án Đầu tư xây dựng khu dân cư (đô thị) mới tại Khu II, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng

(1) Trường hợp hộ ông Trần Ngọc Lục, hộ khẩu thường trú tại khu II, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở kết quả xem xét của Sở Tài nguyên và Môi trường, xem xét nội dung giải trình bổ sung của UBND huyện Văn Lãng tại Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 21/3/2024 cho thấy: gia đình ông Trần Ngọc Lục bị thu hồi diện tích đất đang sử dụng và chỉ được bồi thường đất nông nghiệp, trên đất có 01 ngôi 01 tầng xây trên đất nông nghiệp nên thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn thị trấn Na Sầm. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định 47/2014/NĐ-CP, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Văn Lãng về việc giao cho hộ ông Trần Ngọc Lục 01 ô đất ở; giá thu tiền sử dụng đất vận dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND (K=1,2).

UBND huyện Văn Lãng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật đối với các thông tin về việc hộ gia đình hộ ông Trần Ngọc Lục thuộc trường hợp do bị ảnh hưởng dự án phải di chuyển chỗ ở, không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn Thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

(2) Trường hợp hộ ông Hoàng Văn Chiến, hộ khẩu thường trú tại khu II, thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở kết quả xem xét của Sở Tài nguyên và Môi trường, xem xét nội dung giải trình bổ sung của UBND huyện Văn Lãng tại Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 21/3/2024 cho thấy: hộ ông Hoàng Văn Chiến bị thu hồi diện tích đất đang sử dụng và được bồi thường đất nông nghiệp, công trình vật kiến trúc của gia đình ông Hoàng Văn Chiến xây dựng trên đất nông nghiệp từ năm 2011 (sau ngày 01/4/2004 đến trước ngày 01/7/2014), không phải mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp; tuy nhiên tại thời điểm xây dựng nhà ở hộ gia đình không bị UBND thị trấn Na Sầm hay cơ quan nhà nước nào lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, hộ ông Chiến thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở và không còn chỗ ở nào khác trên địa bàn thị trấn Na Sầm.

Căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Văn Lãng về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác về nhà ở, công trình, vật kiến trúc với giá trị hỗ trợ bằng 50% giá trị đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án cho hô ông Hoàng Văn Chiến.

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP, đồng ý giao cho hộ ông Hoàng Văn Chiến 01 ô đất ở; giá thu tiền sử dụng đất vận dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND (K=1,2).

UBND huyện Văn Lãng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật đối với các thông tin về việc hộ gia đình hộ ông Hoàng Văn Chiến thuộc trường hợp do bị ảnh hưởng Dự án (về tính chính xác đối với từng loại, khối lượng và thời điểm hình thành các công trình, vật kiến trúc, phải di chuyển chỗ ở, không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn Thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Địa bàn huyện Hữu Lũng:

4.1. Dự án Khu dân cư Tân Mỹ I, thị trấn Hữu Lũng

Để đẩy nhanh tiến độ công tác GPMB dự án, đồng thời bảo đảm sự tương đồng về cơ chế, chính sách hỗ trợ khác như các trường hợp tương tự bị ảnh hưởng bởi các dự án khác trên địa bàn tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ khác, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Hữu Lũng về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với công trình, vật kiến trúc do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trái phép trên đất nông nghiệp theo chủ trương chung như sau:

- *Về công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:* Đồng ý hỗ trợ khác bằng 100% giá trị theo đơn giá bồi thường tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ với

mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp như: *kè đá bờ ao, bờ ruộng, bờ vườn; tường rào xây bằng gạch, đá trên bờ các thửa đất nông nghiệp để làm ranh giới; bể chứa nước tưới,...* do các hộ gia đình, cá nhân tạo lập trước ngày có thông báo thu hồi đất, không bị UBND cấp xã lập biên bản xửa lý vi phạm hành chính.

- *Về công trình vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp* không phải *phục vụ mục đích sản xuất nông nghiệp:* Đồng ý hỗ trợ khác bằng 80% giá trị theo đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với công trình, vật kiến trúc do hộ bà Hoàng Thị Huyền xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp năm 2002 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm.

- *Về cây cối:* Đồng ý áp dụng biện pháp hỗ trợ khác, giá trị hỗ trợ khác bằng giá trị bồi thường theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

Căn cứ các nội dung trên, UBND huyện Hữu Lũng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về việc xác định Hạng mục công trình, vật kiến trúc xây dựng trên đất nông nghiệp với mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp hoặc không phải mục đích phục vụ sản xuất nông nghiệp, chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với từng loại, khối lượng và thời điểm hình thành các công trình, vật kiến trúc của từng hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ.

4.2 - Công trình Cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang - Lạng Sơn:

Về nội dung vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom không có giấy chứng nhận là vườn giống, rừng giống của một số hộ gia đình bị ảnh hưởng công trình:

Để đẩy nhanh tiến độ công tác GPMB Dự án, đồng thời bảo đảm sự tương đồng về cơ chế, chính sách hỗ trợ khác như các trường hợp tương tự bị ảnh hưởng bởi các dự án khác trên địa bàn tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ khác, căn cứ quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP và khoản 4 Điều 17 Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND, đồng ý với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Hữu Lũng về áp dụng biện pháp hỗ trợ khác đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom không có giấy chứng nhận là vườn giống, rừng giống của một số hộ gia đình bị ảnh hưởng công trình Cải tạo đường dây 110kV Bắc Giang- Lạng Sơn, cụ thể như sau:

- *Đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom được tạo lập (trồng) trên diện tích đất không phù hợp với mục đích sử dụng đất:* chỉ hỗ trợ chi phí di chuyển tối đa bằng 10% tổng giá trị được bồi thường, hỗ trợ theo quy định tại mục V.3.3 Điều 5 Quy định đơn giá cây trồng, vật nuôi áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

Điều kiện để được hỗ trợ: phải có phương án hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; chỉ thực hiện hỗ trợ số cây trong mật độ quy định (mật độ theo Tiêu chuẩn Quốc gia về kỹ thuật xây dựng vườn cây đầu dòng 2017. TCVN 8760 - 1:2017).

- Đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom được tạo lập (trồng) trên diện tích đất phù hợp với mục đích sử dụng đất:

a) Đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom đã được cấp có thẩm quyền công nhận làm nguồn giống: thực hiện bồi thường theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

b) Đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom chưa được cấp có thẩm quyền công nhận làm nguồn giống thực hiện hỗ trợ như sau:

- Đối với số lượng cây trong mật độ quy định (mật độ theo Tiêu chuẩn Quốc gia về kỹ thuật xây dựng vườn cây đầu dòng 2017. TCVN 8760 - 1:2017) thì hỗ trợ 50% theo đơn giá của từng loại cây trồng, năm trồng quy định tại Mục V.3.3 Điều 5 Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh.

- Đối với số lượng cây vượt mật độ quy định (vượt theo Tiêu chuẩn Quốc gia về kỹ thuật xây dựng vườn cây đầu dòng 2017. TCVN 8760-1:2017) thì hỗ trợ theo nguyên tắc sau:

+ Số lượng cây trồng được hỗ trợ theo thực tế kiểm đếm, nhưng tối đa không quá 50% mật độ cây trồng quy định.

+ Mức giá hỗ trợ bằng 10% theo đơn giá của từng loại cây trồng, năm trồng quy định.

UBND huyện Hữu Lũng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác đối với các nội dung liên quan đến hồ sơ bồi thường, hỗ trợ vườn giống cây lâm nghiệp cung cấp hom bị ảnh hưởng bởi dự án để lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo thẩm quyền và quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như thành phần dự họp;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT)

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Văn Chiều